

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: BC-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Nam, ngày tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO ĐỀ DẪN

Hội nghị lấy ý kiến về dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 15, HĐND tỉnh khoá IX

Thời gian qua, công tác phối hợp chuẩn bị nội dung, theo dõi kiểm tra việc thi hành các nghị quyết quy định về tổ chức và chế độ chính sách đối với cán bộ cơ sở đã đạt được nhiều kết quả rất tích cực. Nhiều nghị quyết được ban hành phù hợp với chủ trương Trung ương về tinh gọn bộ máy và thực tế của tỉnh được cơ sở đón nhận và thực hiện hiệu quả. Tuy nhiên, có nội dung chưa dự lường đầy đủ các tác động, chưa rà soát xem xét tính đồng bộ, thống nhất hoặc sau khi HĐND tỉnh ban hành thì lại có quy định mới của Trung ương khiến một số nội dung bất cập, có độ vênh nhất định về chế độ chính sách khi triển khai thực hiện trong thực tế.

Việc cụ thể hoá quy định tại Khoản 6, Điều 2 Nghị định 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ (các nội dung quy định về số lượng, chức danh, mức phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố; chế độ bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc ở thôn) thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh. Để nội dung quy định về vấn đề này hợp hiến, hợp pháp và thực hiện đúng các chủ trương của Trung ương về tinh gọn bộ máy, chú trọng vào tính hiệu quả và có tác động tích cực đối với các đối tượng chịu sự điều chỉnh thì việc thảo luận để cụ thể hóa các quy định của Chính phủ đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh là hết sức cần thiết.

Trên cơ sở báo cáo tổng hợp của UBND tỉnh về nội dung Đề án, dự thảo nghị quyết quy định về số lượng, chức danh, mức phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố; chế độ bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc ở thôn; các vấn đề liên quan đến việc tổ chức thực hiện các quy định hiện hành theo các Nghị quyết của HĐND tỉnh vừa được đại diện UBND tỉnh trình bày tại Hội nghị, Thường trực HĐND tỉnh đề nghị các đại biểu tập trung thảo luận vào các vấn đề sau:

1. Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Các quy định pháp luật hiện hành về tổ chức và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố (gọi chung là cán bộ thôn) ngoài Nghị định 34/2019/NĐ-CP còn có các quy định khác như: Pháp lệnh công an xã, Luật Dân quân tự vệ, Nghị định 38/2006/NĐ-CP quy định về Bảo vệ dân phố và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình kỳ họp 15 đề cập đối tượng áp dụng là những người hoạt động không chuyên trách thôn (gồm: Bí thư, Trưởng thôn, Trưởng ban CTMT) và những người trực tiếp tham gia công việc ở thôn (gồm Công an viên, Thôn đội trưởng, Phó trưởng thôn, Phó bí thư chi bộ, Chi hội trưởng Hội Nông dân, Chi hội trưởng Hội Phụ nữ, Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh). Đề nghị các đại biểu thảo luận, cho ý kiến về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng (có nên tích hợp quy định chế độ đối với Ban bảo vệ dân phố; thêm, bớt các đối tượng khác trên thực tế có tham gia công việc ở thôn).

2. Về số lượng, chức danh, mức phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn

UBND tỉnh đề nghị quy định mức phụ cấp đối với các chức danh Bí thư, Trưởng thôn, Trưởng ban CTMT theo 2 phương án như sau:

Nội dung	Mức phụ cấp (Hệ số)			
	Bí thư		Trưởng thôn	Trưởng ban CTMT
Thôn được khoán quỹ phụ cấp bằng hệ số 5,0	PA 1	1,66	1,66	1,66
	PA2	1,7	1,6	1,5
Thôn được khoán quỹ phụ cấp bằng hệ số 3,0	PA 1	1,0	1,0	1,0
	PA2	1,1	1,0	0,9

Đề nghị các đại biểu thảo luận sự phù hợp, đồng bộ, nhất quán về đề xuất quy định mức phụ cấp giữa thôn được khoán quỹ phụ cấp 5,0 với thôn được khoán quỹ phụ cấp 3,0; giữa quy định mức phụ cấp ở thôn với mức phụ cấp hằng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã hiện nay.

Theo dự thảo UBND tỉnh trình thì mức phụ cấp của người KCT thôn được khoán 5,0 đã tăng khá cao so với quy định hiện hành và có lợi cho người KCT thôn nhưng lại cao hơn mức phụ cấp đối với người KCT cấp xã¹, do vậy đề nghị các đại biểu thảo luận, đề xuất cụ thể về:

- Phương án quy định mức phụ cấp các chức danh ở xã và thôn đảm bảo tính tương đồng, phù hợp chức năng, nhiệm vụ;
- Phương án khắc phục độ chênh về mức phụ cấp giữa xã với thôn (hoặc nâng mức phụ cấp đối với KCT ở xã; hoặc quy định mức phụ cấp KCT thôn thấp hơn đề xuất của UBND tỉnh).

Ngoài ra, đề nghị đại biểu thảo luận việc quy định mức phụ cấp **như nhau** đối với 03 chức danh (Bí thư, Trưởng thôn, Trưởng ban CTMT) như đề xuất của

¹ Theo Nghị quyết 12/2019/NQ-HĐND thì người hoạt động không chuyên trách cấp xã được quy định mức phụ cấp hằng tháng là 1,15 (bao gồm kinh phí tham gia BHXH, BHYT), nếu tính phần ngân sách tỉnh hỗ trợ thêm thì tổng phụ cấp là 1,45 (riêng xã đội phó và phó trưởng công an thì phụ cấp 1,65)

UBND tỉnh tại phương án 1 hay quy định mức phụ cấp khác nhau theo từng chức danh phù hợp chức năng, nhiệm vụ, mức độ tham gia công việc ở thôn.

3. Về mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh

UBND tỉnh đề nghị quy định “mức phụ cấp kiêm nhiệm bằng 50% mức phụ cấp của chức danh không chuyên trách kiêm nhiệm. Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh cũng chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm”.

Theo phương án này và nội dung quy định về mức phụ cấp đối với từng chức danh nêu trên thì đối với thôn được khoán 5,0 trường hợp Bí thư kiêm trưởng thôn có thể được hưởng phụ cấp là 2,54; đối với thôn được khoán 3,0 thì Bí thư kiêm trưởng thôn được hưởng phụ cấp là 1,5. Đề nghị các đại biểu thảo luận **việc quy định mức phụ cấp kiêm nhiệm** phù hợp đối với từng nhóm (thôn được khoán 3,0 và thôn được khoán 5,0).

4. Về mức bồi dưỡng đối với các chức danh Thôn đội trưởng, Công an viên và các chức danh khác ở thôn

Từ năm 2010 đến nay, HĐND tỉnh đã 03 lần điều chỉnh quy định về mức phụ cấp đối với 02 chức danh này và mỗi lần điều chỉnh đều có những tác động nhất định. Ngoài việc tách bạch về chức danh để khắc phục bất cập tại Nghị quyết 43/2018/NQ-HĐND, đề nghị đại biểu thảo luận về:

- Tính hợp lý trong việc đề xuất quy định mức bồi dưỡng cho các chức danh này theo các phương án do UBND tỉnh đề nghị.

- Thực trạng về tổ chức và hoạt động của các chi hội, đoàn thể ở thôn. Việc thực hiện các quy định hiện hành về khoán kinh phí hoạt động đối với thôn, Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư, các chi hội thôn (Nghị quyết 21/2016/NQ-HĐND và Nghị quyết 11/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh).

- Phương án quy định cụ thể về mức khoán để chi trả hoạt động cho tất cả các chi hội ở thôn, giao các chi hội tự thảo luận và chi bồi dưỡng trực tiếp cho người tham gia công việc theo mức độ hoạt động của từng chi hội (thay vì quy định mức bồi dưỡng cố định hằng tháng như Đề án 1702/ĐA-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh).

- Sự nhất quán và đồng bộ giữa các lần ban hành chính sách đối với các chức danh này (năm 2011 HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết 30/2011/NQ-HĐND quy định mức phụ cấp hằng tháng với mức 0,3 mức lương cơ sở/người; đến năm 2018, thực hiện các chủ trương của Trung ương về tinh gọn bộ máy, giảm tối đa những người hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết 44/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 bãi bỏ quy định về mức phụ cấp hằng tháng đối với các chức danh và bồi dưỡng mỗi người mức 1 triệu đồng khi bãi bỏ quy định về mức phụ cấp).

5. Các vấn đề khác

Hiện nay, qua tham khảo cách làm của các tỉnh thì việc áp dụng các quy định tại Nghị định 34/2019/NĐ-CP rất khác nhau, cụ thể:

- Một số tỉnh có quy định mức chi bồi dưỡng đối với phó bí thư, phó thôn và các chi hội trưởng bằng số tiền tuyế t đối.

- Một số tỉnh khác lại quy định cụ thể, chi tiết mức khoán chi hoạt động ở thôn, chi hội (theo năm hoặc theo tháng) và có quy định việc sử dụng kinh phí hoạt động này để chi bồi dưỡng trực tiếp cho người tham gia công việc, mức chi tính theo số buổi trực tiếp tham gia (từ 30.000 đến 50.000 đồng/buổi).

Do vậy khi cụ thể hóa các quy định tại Nghị định 34/2019/NĐ-CP, ngoài việc thực hiện theo đúng các quy định căn cứ vào tình hình thực tế của tỉnh; có phương án để cân đối, hài hòa giữa quy định của trung ương và thực tiễn của tỉnh, tạo sự thống nhất, đồng bộ về chế độ, chính sách giữa các đối tượng trên cùng một địa bàn. Đề nghị UBND tỉnh, cơ quan chuyên môn bổ sung ý kiến đánh giá về sự đồng bộ, thống nhất về nội dung dự thảo nghị quyết với các quy định hiện hành và thực tiễn; đề nghị các đại biểu thảo luận, cho ý kiến cụ thể để đảm bảo nội dung chính sách phù hợp định hướng lâu dài.

Ngoài các vấn đề đã nêu, các đại biểu tham dự hội nghị có thể tham gia các nội dung khác có liên quan.

Trên đây là báo cáo đề dẫn Hội nghị lấy ý kiến về dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 15, HĐND tỉnh khóa IX./.

THƯỜNG TRƯC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH